

Số: 70/TB-THPT

Tân Phú, ngày 10 tháng 6 năm 2022

PHÒNG GD&ĐT H. TÂN PHÚ

ĐẾN Số: 1.610
Ngày: 21.6.2022

THÔNG BÁO

V/v Tuyển sinh vào lớp 10 THPT Năm học 2022- 2023

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

- Căn cứ công văn số: 500/SGDDĐT-NV2 ngày 14/02/2022 của Sở GD-ĐT Đồng Nai về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT năm học 2021-2023;

- Căn cứ công văn số: 48/BC-THPT ngày 19/4/2021 của trường THPT Thanh Bình về việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2022 - 2023.

TRƯỜNG THPT THANH BÌNH THÔNG BÁO TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2022- 2023 NHƯ SAU:

I. ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VÀO LỚP 10:

1. Học sinh có bằng tốt nghiệp THCS hoặc bằng tốt nghiệp bổ túc THCS phải học Anh văn đủ 4 năm ở cấp THCS.

2. Tuổi quy định của học sinh được dự tuyển vào học lớp 10 là **15 tuổi (tức là sinh năm 2007 căn cứ vào giấy khai sinh)**.

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào đầu cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi học sinh dự tuyển vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước được tham gia dự tuyển vào lớp 10 ở độ tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

II. CHỈ TIÊU VÀ ĐỊA BÀN XÉT TUYỂN:

1. Chỉ tiêu: tuyển **520** học sinh/12 lớp.

2. Địa bàn tuyển sinh: Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS và có hộ khẩu thường trú thuộc huyện Tân Phú.

III. HỒ SƠ XÉT TUYỂN:

1. Đơn xin dự tuyển (*Trường THPT Thanh Bình phát hành*).

2. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

3. Các giấy tờ liên quan đến diện ưu tiên, khuyến khích (*bản chính + 1 bản sao không cần công chứng*).

4. Phiếu kết quả rèn luyện học tập của 4 năm học bậc THCS do Hiệu trưởng trường THCS cấp (*bản chính + 1 bản sao không cần công chứng*).

5. Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS do Hiệu trưởng trường THCS cấp (*bản chính + 1 bản sao không cần công chứng*).

6. Riêng các học sinh đã tốt nghiệp THCS các năm trước phải nộp bản sao học bạ bậc THCS (*có công chứng*) thay cho phiếu kết quả rèn luyện học tập của 4 năm học bậc THCS.

Tất cả hồ sơ trên được bỏ trong phong bì đựng hồ sơ học sinh theo đúng quy định.

IV. LỊCH TUYỂN SINH:

- Từ ngày 02/07/2022 đến ngày 05/07/2022: Nhà trường phát hành hồ sơ tại Văn phòng trường.

- Từ ngày 10/07/2022 đến ngày 12/07/2022: Nhận hồ sơ dự tuyển tại Văn phòng trường.
- Ngày 14/07/2022 Hội Đồng Tuyển Sinh họp xét tuyển.
- Ngày 14/07/2022: Trường công bố kết quả trúng tuyển tạm thời.
- Từ ngày 15/07/2022 đến ngày 17/07/2022: Học sinh trúng tuyển đến trường nộp bổ sung các giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS do Hiệu trưởng trường THCS cấp (*bản chính*)
- Học bạ bậc THCS (*bản chính*)
- Giấy khai sinh (*bản sao*)

Lưu ý:

Những học sinh không trúng tuyển, nhà trường không trả lại hồ sơ.

V. THỜI GIAN LÀM VIỆC HÀNG NGÀY CỦA TRƯỜNG:

Nhà trường làm việc các buổi sáng trong tuần từ 7 giờ 30 đến 11 giờ.

Để biết thêm chi tiết xin liên hệ tại văn phòng nhà trường hoặc điện thoại số:

02513 858 146./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT Đồng Nai;
- UBND Huyện Tân Phú;
- Lưu VT./.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Mai Mạnh Hào

Số: 60/KH-THPT

Tân Phú, ngày 05 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH
tuyển sinh vào 10 năm học: 2022–2023

I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH:

Tuyển 520 học sinh /12 lớp. Áp dụng phương thức xét tuyển.

Bao gồm các khối lớp: A1(2 lớp); A2(2 lớp); A3(2 lớp); B1(1 lớp); B2(1 lớp); D(1 lớp); C1(1 lớp); C2(1 lớp); C3(1 lớp). Cụ thể như sau:

STT	Môn khối A1	Số lớp	STT	Môn khối A2	Số lớp
1	Văn	2	1	Văn	2
2	Toán		2	Toán	
3	Ngoại ngữ 1		3	Ngoại ngữ 1	
4	Giáo dục thể chất (Thể dục)		4	Giáo dục thể chất (Thể dục)	
5	Giáo dục an ninh quốc phòng		5	Giáo dục an ninh quốc phòng	
6	Giáo dục địa phương		6	Giáo dục địa phương	
7	HD trải nghiệm, hướng nghiệp		7	HD trải nghiệm, hướng nghiệp	
8	Tự chọn 1 Lý		8	Tự chọn 1 Lý	
9	Tự chọn 2 Hóa		9	Tự chọn 2 Hóa	
10	Tự chọn 3 Sinh		10	Tự chọn 3 Sinh	
11	Tự chọn 4 Sử		11	Tự chọn 4 Địa	
12	Tự chọn 5 Công nghệ		12	Tự chọn 5 Tin	
13	Chuyên đề tự chọn 1 Toán		13	Chuyên đề tự chọn 1 Toán	
14	Chuyên đề tự chọn 2 Lý		14	Chuyên đề tự chọn 2 Lý	
15	Chuyên đề tự chọn 3 Hóa		15	Chuyên đề tự chọn 3 Hóa	

STT	Môn khối A3	Số lớp	STT	Môn khối B1	Số lớp
1	Văn	2	1	Văn	1
2	Toán		2	Toán	
3	Ngoại ngữ 1		3	Ngoại ngữ 1	
4	Giáo dục thể chất (Thể dục)		4	Giáo dục thể chất (Thể dục)	
5	Giáo dục an ninh quốc phòng		5	Giáo dục an ninh quốc phòng	
6	Giáo dục địa phương		6	Giáo dục địa phương	
7	HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp		7	HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp	
8	Tự chọn 1 Lý		8	Tự chọn 1 Lý	
9	Tự chọn 2 Hóa		9	Tự chọn 2 Hóa	
10	Tự chọn 3 Sinh		10	Tự chọn 3 Sinh	
11	Tự chọn 4 Kinh tế & Pháp luật		11	Tự chọn 4 Sử	
12	Tự chọn 5 Tin		12	Tự chọn 5 Tin	
13	Chuyên đề tự chọn 1 Toán		13	Chuyên đề tự chọn 1 Toán	
14	Chuyên đề tự chọn 2 Lý		14	Chuyên đề tự chọn 2 Hóa	
15	Chuyên đề tự chọn 3 Hóa		15	Chuyên đề tự chọn 3 Sinh	

STT	Môn khối B2	Số lớp	STT	Môn khối D	Số lớp
1	Văn	1	1	Văn	1
2	Toán		2	Toán	
3	Ngoại ngữ 1		3	Ngoại ngữ 1	
4	Giáo dục thể chất (Thể dục)		4	Giáo dục thể chất (Thể dục)	
5	Giáo dục an ninh quốc phòng		5	Giáo dục an ninh quốc phòng	
6	Giáo dục địa phương		6	Giáo dục địa phương	
7	HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp		7	HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp	
8	Tự chọn 1 Lý		8	Tự chọn 1 Lý	
9	Tự chọn 2 Hóa		9	Tự chọn 2 Hóa	
10	Tự chọn 3 Sinh		10	Tự chọn 3 Địa	
11	Tự chọn 4 Địa		11	Tự chọn 4 Kinh tế & Pháp luật	
12	Tự chọn 5 Công nghệ		12	Tự chọn 5 Tin	
13	Chuyên đề tự chọn 1 Toán		13	Chuyên đề tự chọn 1 Toán	
14	Chuyên đề tự chọn 2 Hóa		14	Chuyên đề tự chọn 2 Văn	
15	Chuyên đề tự chọn 3 Sinh		15	Chuyên đề tự chọn 3 Ngoại ngữ	

STT	Môn khối C1	Số lớp	STT	Môn khối C2	Số lớp
1	Văn	1	1	Văn	1
2	Toán		2	Toán	
3	Ngoại ngữ 1		3	Ngoại ngữ 1	
4	Giáo dục thể chất (Thể dục)		4	Giáo dục thể chất (Thể dục)	
5	Giáo dục an ninh quốc phòng		5	Giáo dục an ninh quốc phòng	
6	Giáo dục địa phương		6	Giáo dục địa phương	
7	HD trải nghiệm, hướng nghiệp		7	HD trải nghiệm, hướng nghiệp	
8	Tự chọn 1 Sử		8	Tự chọn 1 Sử	
9	Tự chọn 2 Địa		9	Tự chọn 2 Địa	
10	Tự chọn 3 Kinh tế & Pháp luật		10	Tự chọn 3 Kinh tế & Pháp luật	
11	Tự chọn 4 Lý		11	Tự chọn 4 Hóa	
12	Tự chọn 5 Công nghệ		12	Tự chọn 5 Tin	
13	Chuyên đề tự chọn 1 Văn		13	Chuyên đề tự chọn 1 Văn	
14	Chuyên đề tự chọn 2 Sử		14	Chuyên đề tự chọn 2 Sử	
15	Chuyên đề tự chọn 3 Địa		15	Chuyên đề tự chọn 3 Địa	

STT	Môn khối C3	Số lớp
1	Văn	1
2	Toán	
3	Ngoại ngữ 1	
4	Giáo dục thể chất (Thể dục)	
5	Giáo dục an ninh quốc phòng	
6	Giáo dục địa phương	
7	HD trải nghiệm, hướng nghiệp	
8	Tự chọn 1 Sử	
9	Tự chọn 2 Địa	
10	Tự chọn 3 Kinh tế & Pháp luật	
11	Tự chọn 4 Lý	
12	Tự chọn 5 Tin	
13	Chuyên đề tự chọn 1 Văn	
14	Chuyên đề tự chọn 2 Sử	
15	Chuyên đề tự chọn 3 Địa	

II. LỊCH TUYỂN SINH VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM:

1. Ngày 02/07/2022 đến ngày 05/07/2022: Nhà trường bắt đầu phát hành hồ sơ tại văn phòng.

+ Hồ sơ gồm Đơn xin xét tuyển, thông báo tuyển sinh và bì đựng hồ sơ.

+ Phụ trách bán hồ sơ: Cô Thảo

2. Từ ngày 10/07/2022 đến 12/07/2022: Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển tại trường.

+ Hồ sơ gồm:

a. Đơn xin dự tuyển sinh (Trường THPT Thanh Bình phát hành)

b. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

c. Các giấy tờ liên quan đến diện ưu tiên, khuyến khích.

d. Phiếu kết quả rèn luyện học tập của 4 năm học bậc THCS do Hiệu trưởng trường THCS cấp (bản chính + 1 bản sao không cần công chứng).

e. Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS do Hiệu trưởng trường THCS cấp (bản chính + 1 bản sao không cần công chứng).

f. Riêng các học sinh đã tốt nghiệp THCS các năm trước nộp bản sao học bạ bậc THCS (có công chứng) thay cho Phiếu kết quả rèn luyện học tập của 4 năm học bậc THCS

+ Người nhận hồ sơ: Thầy Khương, Cô Thảo, Cô Tuyền, Cô Thủy.

Làm việc các buổi sáng trong tuần (trừ thứ 7, chủ nhật). Thời gian từ 7h30 đến 11h00

3. Ngày 14/07/2022: Hội đồng Tuyển sinh họp xét tuyển.

Thành phần: Theo Quyết định của Giám Đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Ngày 14/07/2022: Công bố danh sách trúng tuyển tạm thời tại bảng tin nhà trường.

5. Từ ngày 15/07/2022 đến 17/07/2022: Học sinh trúng tuyển nộp bổ sung các giấy tờ theo quy định.

Bao gồm:

+ Học bạ bậc THCS (Bản chính).

+ Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS do Hiệu trưởng trường THCS cấp (Bản chính).

Phân công thu hồ sơ và các khoản đầu năm học:

- + Thu hồ sơ: Cô Tuyên, Cô Huyền, Cô Thảo.
- + Thu các khoản đầu năm học: Cô Linh và Cô Thủy.

Làm việc các buổi sáng trong tuần (trừ chủ nhật). Thời gian từ 7 giờ 30 đến 11 giờ

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ.HIỆU TRƯỞNG



***Mai Mạnh Hảo**